TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HNGĐ - ST.
Ngày: 13 - 4 - 2023.
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Phước.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: Bà Lê Thị Hoài Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa***: Ông Lê Trọng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 945/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định hoãn phiên tòa số 48/2023/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ph, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Tổ 1, ấp 3, xã P , huyện L , tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh Lê Thanh Kh, sinh năm 1982.

Đia chỉ: Tổ 3, ấp 3, xã P , huyện L , tỉnh Đồng Nai.

(Chị Ph đề nghị giải quyết vắng mặt, anh Kh vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Kh tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2007 tại UBND xã P , huyện L , tỉnh Đồng Nai. Trong quá trình chung sống, anh chị bất đồng quan điểm về mọi mặt. Chồng chị không hề phụ giúp về nuôi dạy con cái hay về kinh tế gia đình, chủ yếu dành thời gian ăn chơi cá độ, cờ bạc, số đề gây nợ nần, thường xuyên mâu thuẫn. Làm ảnh hưởng đến tâm lý của hai con và việc kinh doanh của gia đình. Anh chị đã sống ly thân 02 năm nay. Chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Kh.

Về con chung: Có 02 con chung là: Lê Trần Như Q, sinh ngày 12/11/2008 và Lê Trần Nhật T, sinh ngày 24/6/2015. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu nuôi dưỡng 02 con, không yêu cầu anh Kh phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: không có.

Về nợ chung: không có.

- Bị đơn anh Kh vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không có lời khai.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành:

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc thụ lý vụ án, xác định tư cách đương sự, thẩm quyền giải quyết vụ án, thời hạn giải quyết, thu thập chứng cứ, việc xét xử của Hội đồng xét xử, việc tuân theo pháp luật của Thư ký đúng pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đã thực hiện đúng, bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Ph và anh Kh là hợp pháp. Anh chị có phát sinh mâu thuẫn và đã sống ly thân 02 năm nay. Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ph.

Về con chung: Đề nghị giao 02 con chung cho chị Ph nuôi dưỡng, tạm thời không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Chị Trần Thị Ph khởi kiện đối với anh Lê Thanh Kh về yêu cầu ly hôn và nuôi con nên xác định quan hệ pháp luật là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú huyện Long Thành nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng: Xác định chị Trần Thị Ph là nguyên đơn, anh Lê Thanh Kh là bị đơn.

[3] Về tố tụng: Chị Ph có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Kh vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt chị Ph, anh Kh.

[4] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ph và anh Kh có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Bình, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào năm 2007 trên cơ sở tự nguyện nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Theo quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì vợ chồng có nghĩa vụ chung sống với nhau, thương yêu nhau, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống anh chị có mâu thuẫn nên đã sống ly thân. Xét việc anh Kh vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án là thể hiện anh Kh không còn quan tâm đến hôn nhân với chị Ph nữa. Như vậy, giữa anh chị không còn tình nghĩa vợ chồng, không thể hàn gắn, đoàn tụ được, hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, xét yêu cầu ly hôn của chị Ph là có căn cứ chấp nhận, cho ly hôn giữa chị Ph và anh Kh.

[5] Về con chung: Anh chị có 02 con chung là: Lê Trần Như Q, sinh ngày 12/11/2008 và Lê Trần Nhật T, sinh ngày 24/6/2015, hiện nay đang sống chung với chị Ph. Chị Ph yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con. Anh Kh cũng không nộp ý kiến, yêu cầu nuôi dưỡng con chung. Cháu Q và cháu T có nguyện vọng được ở với mẹ. Do đó, yêu cầu về con chung của chị Ph là có căn cứ chấp nhận, giao 02 con chung cho chị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Kh không phải cấp dưỡng nuôi con.

[6] Về tài sản chung: Chị Ph khai không có, còn anh Kh không gửi yêu cầu gì nên không xem xét giải quyết.

[7] Về nợ chung: Chị Ph khai không có, còn anh Kh không gửi yêu cầu gì cho Tòa án và theo kết quả xác minh tại địa phương thì trong thời kỳ hôn nhân của anh chị, không có ai tranh chấp với anh chị về nghĩa vụ tài sản nên không xem xét.

[8] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc chị Ph phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[9] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[10] Đối với ý kiến phát biểu và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, các Điều 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị Ph về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" với anh Lê Thanh Kh, cho ly hôn giữa chị Ph và anh Kh.

Về con chung: Giao 02 con chung tên Lê Trần Như Q, sinh ngày 12/11/2008 và Lê Trần Nhật T, sinh ngày 24/6/2015 cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng, anh Kh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Kh được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Ph phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0006518 ngày 16/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Chị Ph đã nộp xong.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND H. Long Thành;
- Chi cục THADS H. Long Thành;
- UBND xã P .
- Các đương sự;
- Lưu.

Trần Thị Thanh Hoa

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Phước **Nguyễn Thị Ngọc Đẹp** **Trần Thị Thanh Hoa**